

Số: 15/2022/QĐ-TA

L, ngày 31 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L

Với thành phần người tiến hành phiên họp gồm có:

- *Thẩm phán:* Bà **Đào Thị Yến Nhi**
- *Thư ký phiên họp:* Ông **Nguyễn Công Thịnh**.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 14/QĐ-TA ngày 23 tháng 5 năm 2022, đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc S**

Giới tính: Nam;

Sinh ngày 06 tháng 3 năm 2000;

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Trình độ học vấn: 07/12 Nguyên quán: Bình Thuận

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không ổn định;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 28/01/2021, bị Chủ tịch UBND phường T áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn 03 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số: 16/QĐ-UBND). Ngày 28/4/2021, S chấp hành xong (Quyết định số 16/QĐ-UBND)

Con ông Nguyễn Ngọc Minh và bà Lê Thị Ngọc Dung

(Nguyễn Ngọc S vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên họp: Ông **Hoàng Phong** – Chuyên viên (Văn bản ủy quyền số **180/LĐTBXH ngày 23/5/2022**).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L: Bà **Nguyễn Thị Ngọc** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Căn cứ lời khai Nguyễn Ngọc S cùng với các tài liệu khác có tại hồ sơ thì nội dung vụ việc thể hiện như sau;

Nguyễn Ngọc S là người đã thành niên và có nơi cư trú ổn định tại Khu phố 3, phường T, thị xã L. S cũng là đối tượng nghiện ma túy và đã bị UBND phường T áp dụng biện pháp giáo dục tại phường trong thời hạn 03 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số: 16/QĐ-UBND. Sau khi chấp hành xong, Nguyễn Ngọc S

vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể: Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 21/4/2022, S được một người bạn cho 01 bộ sử dụng ma túy gồm có 01 bình nhựa, nắp có đục lỗ gắn ống hút và 01 ống thủy tinh, bên trong ống thủy tinh vẫn còn 01 ít ma túy đá. S đem bộ dụng cụ trên về nhà sử dụng hết số ma túy còn lại trong ống. Đến ngày 22/4/2022, S được công an phường mời về trụ sở làm việc.

Tại phiếu xét nghiệm nước tiểu ngày 22/4/2022 kết luận: nước tiểu của Nguyễn Ngọc S dương tính với MET (ma túy đá). Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 26/4/2022, Trung tâm Y tế L xác định Nguyễn Ngọc S nghiện ma túy Methamphetamine. Cùng ngày, Công an phường T tiến hành thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện, đồng thời thông báo cho Nguyễn Ngọc S về việc trong vòng 05 ngày sau khi nhận được thông báo thì phải đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại UBND phường T nhưng Nguyễn Ngọc S không thực hiện, do đó, ngày 06/5/2022, Công an phường T đã lập biên bản vi phạm về việc không thực hiện việc đăng ký cai nghiện ma túy đối với Nguyễn Ngọc S

Ngày 09 tháng 5 năm 2022 Chủ tịch UBND phường T ra thông báo số 28/TB-UBND, thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với Nguyễn Ngọc S.

Ngày 23/5/2022, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội ban hành Văn bản số 179/ĐN-CNBB đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc S.

Tại phiên họp: Đại diện phòng Thương binh- Xã hội thị xã L đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị ma túy tỉnh Bình Thuận với Nguyễn Ngọc S trong thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Người bị đề nghị Nguyễn Ngọc S đã được Tòa án yêu cầu có mặt tại phiên họp nhưng vẫn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày về nội dung đề nghị của cơ quan đề nghị.

Đại diện VKSND thị xã L phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, Thẩm phán và những người tham gia phiên họp đã tuân thủ đúng trình tự quy định, người bị đề nghị ông Nguyễn Ngọc S đã được Tòa án yêu cầu có mặt tại phiên họp nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Hồ sơ được các cơ quan có thẩm quyền lập đúng đối tượng, trình tự và thời hiệu nên đại diện VKS đề nghị mở phiên họp theo thủ tục chung.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã Lagi, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với Nguyễn Ngọc S.

XÉT THẤY:

Về tố tụng: Chủ tịch UBND phường T, thị xã L đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc S. Phòng Lao động - Thương binh xã hội thị xã Lagi đã có văn bản số 179/LĐTBXH ngày 23/5/2022 và chuyển hồ sơ đề nghị TAND thị xã L áp dụng biện pháp xử lý hành chính

đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc S. Xét thấy hồ sơ đã đảm bảo đúng điều kiện, trình tự, thủ tục theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tại phiên họp, Nguyễn Ngọc S đã được Tòa án yêu cầu có mặt tại phiên họp nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng do đó Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014.

Về nội dung: Xét thấy, Nguyễn Ngọc S là người đã thành niên và có nơi cư trú ổn định. Vào ngày 21/4/2022, tại khu phố 3, phường T, Nguyễn Ngọc S có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, sau đó bị công an phường T phát hiện. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 26/4/2022, Trung tâm Y tế L xác định Nguyễn Ngọc S nghiện ma túy Methamphetamine.

Ngày 26/4/2022, Công an phường T tiến hành thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện, đồng thời thông báo cho Nguyễn Ngọc S về việc trong vòng 05 ngày sau khi nhận được thông báo thì phải đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại UBND phường T nhưng S không thực hiện. Hành vi không đăng ký cai nghiện tự nguyện của Nguyễn Ngọc S thuộc trường hợp đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy, do vậy Ủy ban nhân dân phường T lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc S là đúng quy định tại Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính đã được sửa đổi bổ sung năm 2020, Điểm a Khoản 1 Điều 33, Khoản 1 Điều 40 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP. Quá trình lập hồ sơ, đảm bảo đúng điều kiện, trình tự, thủ tục theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm, hành vi của Nguyễn Ngọc S nhận thấy: Nguyễn Ngọc S từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại phường, bản thân S nhận thức rõ ma túy là biệt dược độc hại, bị nghiêm cấm đồng thời cũng nhận thức rõ tác hại do ma túy đối với sức khỏe, cá nhân người sử dụng và cộng đồng xã hội. Tuy nhiên, để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, đối tượng bất chấp pháp luật, tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần thiết phải có biện pháp ngăn chặn, xử lý nhằm răn đe, giáo dục kịp thời đối với Nguyễn Ngọc S. Tuy nhiên, quá trình làm việc với các cơ quan chức năng, S đều tự nguyện khai báo, ăn năn, hối lỗi đối với hành vi của bản thân. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm xử lý hành chính quy định tại Khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính đã được sửa đổi bổ sung năm 2020.

Sau khi xem xét tính chất mức độ và hành vi sử dụng chất ma túy của Nguyễn Ngọc S; Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã L; Đại diện VKSND thị xã L là có căn cứ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Nguyễn Ngọc S theo khoản 2 Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Nhằm đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong phòng chống tác hại của ma túy cách ly Nguyễn Ngọc S ra khỏi các tệ nạn xã hội để S được lao động, học tập, giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

Điều 32 Luật Phòng chống ma túy;

Căn cứ Điều 3, điểm d khoản 2 Điều 6; Khoản 2 Điều 95, Khoản 1 Điều 96, Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ Điều 2, Điều 3, Điều 20, Điều 22, Điều 30, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh Số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 13 về “*Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân*”;

Căn cứ Các Điều 33, Điều 40, Điều 41, Điều 42 và Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc S.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24 (Hai mươi bốn) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thị xã L có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thị xã L có quyền kháng nghị quyết định này trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định; người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định này trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã L phối hợp với Công an thị xã L đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Nguyễn Ngọc S;
- VKSND thị xã L;
- Trưởng CA thị xã L;
- Công an phường T;
- TP LĐTĐBXH thị xã L;
- UBND phường T;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: HS;

THẨM PHÁN

Đào Thị Yến Nhi